TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 10 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 58/2026/QĐST- DS	*Tp. Hồ Chí Minh, ngày 13 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm và Thông báo số 15/TB-HĐTP của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao về việc đính chính Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019;

Căn cứ Luật Thi hành án dân sự năm 2008 sửa đổi, bổ sung năm 2014;

Căn cứ Biên bản hoà giải thành ngày 05/01/2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 1389/2025/TLST-DS ngày 17/12/2025 về việc "Tranh chấp hợp đồng cố nhà".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành và văn bản ý kiến đồng ý đối với biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn T. N, sinh năm 1968;
Địa chỉ: 2009A/19/5 P, phường B, Thành phố Hồ Chí Minh;

- *Bị đơn*: Bà Lê Thị K. A, sinh năm 1976;
Địa chỉ: Số 60/3x B, phường C, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Chấm dứt hợp đồng cố nhà/đất ký ngày 21/11/2021 giữa bà Nguyễn T. N và bà Lê Thị K. A kể từ ngày 28/11/2024.

- Bà Lê Thị K. A có nghĩa vụ trả lại cho bà Nguyễn T. N toàn bộ số tiền 200.000.000 đồng (*Hai trăm triệu đồng*) trong thời hạn 05 tháng, hạn chót ngày 05/6/2026 là trả dứt điểm.

- Bà Nguyễn T. N có trách nhiệm trả lại căn nhà 200xx/15 đường P, Phường x, Quận B nay là phường B, Thành phố Hồ Chí Minh (căn số 01, diện tích 4m x 5m theo Hợp đồng cố nhà ngày 21/11/2021 mà hai bên đã ký kết) cho bà Lê Thị K. A ngay sau khi bà Lê Thị K. A trả hết tiền.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

Thi hành tại cơ quan thi hánh án dân sự có thẩm quyền.

- Về án phí dân sự sơ thẩm hòa giải thành: Bà Lê Thị K. A phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng).*

Hoàn lại cho bà Nguyễn T. N số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.000.000 đồng (*Năm triệu đồng)* theo Biên lai số 0041962 ngày 25/11/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cần thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./ .

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND KV10 – TP.HCM;
- THADS TP.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP./.

THẨM PHÁN

Phạm Thị T. H